

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM ÁP DỤNG CHƯƠNG TRÌNH MÔ PHỎNG CUỘC HỢP LIÊN HỢP QUỐC CHO SINH VIÊN KHOA QUỐC TẾ HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ, ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

SOLUTIONS TO ORGANIZING MODEL UNITED NATIONS FOR STUDENTS OF DEPARTMENT OF INTERNATIONAL STUDIES, UNIVERSITY OF FOREIGN LANGUAGE STUDIES, THE UNIVERSITY OF DANANG

Lê Thị Phương Loan, Võ Thị Giang

Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng; ltploan@ufl.udn.vn, giangvodhnn@gmail.com

Tóm tắt - Bài nghiên cứu được thực hiện nhằm tổng quan thông tin về chương trình mô phỏng cuộc họp Liên Hợp Quốc (MUN), đánh giá những tác động của chương trình đối với giới trẻ Việt Nam, đồng thời đánh giá mức độ quan tâm đối với những chương trình mô phỏng thực tế học thuật của 185 sinh viên Khoa Quốc tế học - Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng. Ngoài ra, bài nghiên cứu khảo sát số lượng sinh viên mong muốn trải nghiệm MUN. Kết quả cho thấy 100% người tham gia có thái độ tích cực về MUN và 79,3% sinh viên Khoa Quốc tế học mong muốn tham gia MUN. Bài nghiên cứu cũng đề xuất cách thức tổ chức chương trình dành riêng cho sinh viên Khoa Quốc tế học nhằm mang lại một sân chơi chuyên nghiệp, bổ ích, góp phần vào việc nâng cao kiến thức cũng như phát triển các kỹ năng mềm cho sinh viên.

Từ khóa - chương trình mô phỏng cuộc họp Liên Hợp Quốc; mô phỏng thực tế; sinh viên Khoa Quốc tế học; ĐHNH-ĐHĐN; sân chơi bổ ích.

Abstract - The study aims at providing an overview on Model United Nations (MUN), evaluating its impacts on Vietnamese young participants. Also, this paper surveys 185 students of Department of International Studies, University of Foreign Language Studies (UFLS), The University of Danang about their interest in academic simulation programs and the possibility to participate in a MUN to be organized in UFLS. The result shows that all former MUN participants (100 per cent) have positive attitude towards MUN. In addition, among 155 UFLS respondents, 79.3 per cent agree to join MUN to be organized in The University of Danang. Accordingly, the paper suggests solutions to organizing MUN for students of the Department of International Studies in an effort to enrich their knowledge-of-the-field and develop soft skills. In addition, MUN has been considered a useful academic playground for students of the Department of International Studies, UFLS, The University of Da Nang.

Key words - Model United Nations; simulation program; students of Department of International Studies; UFLS – UD; useful playground.

1. Mở đầu

1.1. Đặt vấn đề

Chương trình mô phỏng cuộc họp Liên Hợp Quốc (Model United Nations: MUN) là một chương trình mô phỏng thực tế những cuộc họp của Liên Hợp Quốc (LHQ) nhằm mang đến cho người tham gia những hiểu biết sâu hơn về quyền con người, toàn cầu hóa, ngoại giao đa phương, và kỹ năng giao tiếp hiệu quả [1]. MUN là chương trình đã thu hút sự quan tâm của giới trẻ trên toàn thế giới. Tuy nhiên, với đa số sinh viên (SV) Khoa Quốc tế học (QTH) - Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng (ĐHNH-ĐHĐN), khái niệm MUN vẫn còn tương đối mới mẻ. Vì vậy, đề tài “*Một số giải pháp nhằm áp dụng chương trình mô phỏng cuộc họp Liên Hợp Quốc cho sinh viên Khoa Quốc tế học-ĐHNH-ĐHĐN*” hy vọng mang lại một cái nhìn khách quan với những đánh giá chân thực về vai trò và giá trị của MUN đối với thanh niên Việt Nam cũng như SV Khoa Quốc tế học, từ đó đề xuất giải pháp nhằm đưa MUN tới gần hơn với SV.

1.2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là MUN. Khách thể nghiên cứu là 45 thanh niên đã từng tham gia MUN trên cả nước và 185 SV năm 1, 2 và 3 Khoa QTH - Trường ĐHNH-ĐHĐN.

Phạm vi nghiên cứu tập trung vào hai nội dung chính: (i) Đánh giá tác động của chương trình tới giới trẻ; liên hệ thực tiễn tới SV Khoa QTH và (ii) khả năng áp dụng MUN cho SV Khoa QTH - Trường ĐHNH – ĐHĐN.

1.3. Phương pháp nghiên cứu

Bài nghiên cứu được thực hiện trên cơ sở vận dụng phương pháp khảo sát; phương pháp phân tích định lượng; phương pháp phân tích-tổng hợp; và phương pháp so sánh-đối chiếu.

1.4. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

- Tìm hiểu khái quát về MUN;
- Khảo sát, phân tích số liệu của những người đã từng tham gia MUN và SV Khoa QTH về MUN;
- Đề xuất giải pháp áp dụng MUN cho SV Khoa QTH.

2. Nội dung

2.1. Tổng quan về MUN

MUN là phiên họp giả định mang tính học thuật cao mô phỏng các cuộc thảo luận tại LHQ. Theo tờ eJournal của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ (9/2012): “Tại MUN, học sinh, sinh viên (HSSV) sẽ đóng vai trò đại biểu từ nhiều quốc gia, làm việc tại các Ủy ban của LHQ. Họ sẽ nghiên cứu các vấn đề, phát biểu một cách có hệ thống các quan điểm, thương lượng, đàm phán dựa trên mối quan tâm thực tế của quốc gia mà mình đại diện để đề xuất chính sách về môi trường toàn cầu hay tư vấn cho Hội đồng Bảo an LHQ các biện pháp trừng phạt kinh tế” [2].

Chương trình mô phỏng một tổ chức quốc tế lần đầu tiên được tiến hành bởi một nhóm SV của Ivy League vào những năm 1920. Sau khi thành lập LHQ năm 1945, nhiều trường đại học và cao đẳng ở bờ Đông nước Mỹ cũng bắt đầu tổ chức những chương trình giả định LHQ. Hiện nay, hằng năm có

hơn 100.000 HSSV tham gia vào hơn 150 hội nghị được tổ chức thường niên ở Mỹ và Canada. Những chương trình này cũng được tổ chức và mở rộng ra trên khắp các châu lục.

Tại Việt Nam, MUN mới chỉ phát triển từ năm 2008. Chương trình lần đầu tiên được tổ chức tại trường quốc tế LHQ Hà Nội (United Nations International School - UNIS) năm 2008. Từ năm 2013, tiếp nối sự thành công của MUN tại UNIS, những chương trình tương tự được tổ chức cho HSSV diễn ra ngày càng nhiều, gồm cả chương trình trong khuôn viên trường như DAVMUN (do Học viện Ngoại giao tổ chức), LUMUN (Đại học Luật Hà Nội tổ chức) hay những chương trình với quy mô mở rộng cho HSSV trên toàn quốc và quốc tế như VYMUN (Tổ chức Hợp tác và Thanh niên Việt Nam tổ chức), và VNMUN.

2.2. Quy trình chuẩn bị MUN

Chính vì MUN là nơi phát huy các giá trị mang tính quốc gia, hình thành và phát triển những kỹ năng mềm hữu ích cho cuộc sống và công việc của người tham gia, những quốc gia đã từng tổ chức thành công MUN đã tổng hợp “quy trình tổ chức MUN” gồm 6 bước, giúp đưa MUN đến gần hơn với thanh niên trên toàn thế giới, đảm bảo “công thức MUN” được nhất quán dù được tổ chức ở bất kỳ quốc gia nào.

Bước 1: Lên kế hoạch ban đầu (Initial planning) gồm 4 nhiệm vụ:

(i) Trả lời các câu hỏi tiền kế hoạch (Pre-planning questions) về: (1) Đối tượng tham gia; (2) Thành viên Ban tổ chức; (3) Khoảng thời gian diễn ra hội nghị; (4) Số lượng người tham gia; (5) Đối tác tổ chức chương trình; và (6) Địa điểm tổ chức.

(ii) Lên khung thời gian chương trình (Timeline)

Nhiệm vụ tiếp theo là lên khung thời gian tiến hành chuẩn bị cho một hội nghị MUN. Đây là bước quan trọng vì có một khung chương trình cụ thể sẽ giúp BTC kiểm soát được thời gian và những vấn đề khác dễ dàng hơn trong quá trình chuẩn bị, từ khâu chuẩn bị đầu tiên cho tới khi kết thúc hội nghị.

(iii) Lựa chọn địa điểm (Choosing a Conference Venue)

Cần cân nhắc thuận lợi và khó khăn khi lựa chọn địa điểm tổ chức hội nghị. Những yếu tố cần lưu tâm như: Giá thành, an ninh, di chuyển, không gian, v.v... là bốn trong số những yếu tố về địa điểm quyết định sự thành công của MUN [3].

Bước 2: Chọn lọc thông tin chính thống (Substantive Information).

Lên chương trình khung cho hội nghị (Structural planning) gồm: lựa chọn hội đồng và chương trình thảo luận; các bên liên quan với vai trò quan sát viên; và các quốc gia trực tiếp tham dự tại phiên họp hội đồng [3].

Bước 3: Quan hệ đối ngoại (External Relations).

Tính toán hậu cần (organizing logistics) và phát triển quan hệ đối ngoại (external relations): đây là bước vô cùng quan trọng quyết định sự thành công cho một chu kỳ MUN gồm: (1) Truyền thông cho hội nghị; (2) Mở đơn – đóng đơn; (3) Quyết định các quốc gia tham dự hội nghị; (4) Tạo trang thông tin điện tử của chương trình; (5) Cập nhật thông tin, cơ sở dữ liệu.

Trước khi cập nhật thông tin cho đại biểu tham gia, phải đảm bảo rằng mọi thông tin được cung cấp là chính thống và xác thực [3].

Bước 4: Lên kế hoạch tổ chức hội nghị chính (Organizing Planning).

Chọn ra thành viên nòng cốt BTC để điều hành hội nghị. Kế hoạch tổ chức MUN gồm hai yêu cầu chính: (i) Chọn Ban thư ký (choosing a secretariat) và (ii) chọn chủ tọa cho từng hội đồng (choosing committees chairs) [3].

Bước 5: Công tác hậu cần (Conference logistics).

Trước khi diễn ra hội nghị chính thức, có rất nhiều việc cần được chuẩn bị sẵn sàng: xác nhận danh sách người phát biểu khai mạc, khách mời, báo chí, truyền thông, in ấn tài liệu, sổ tay hội nghị, lễ khai mạc, lễ bế mạc hội nghị, v.v... đều phải được hoàn tất trước khi hội nghị chính thức diễn ra [3].

Bước 6: Sau hội nghị (Post Conference).

Sau khi kết thúc hội nghị, BTC sẽ tiến hành làm báo cáo tổng kết, tổng hợp chung toàn bộ hội nghị, những vấn đề đã đạt được và những tồn tại cần khắc phục [3].

2.3. Phương pháp nghiên cứu

Bài nghiên cứu sử dụng phương pháp nghiên cứu định lượng, gồm phương pháp nghiên cứu tài liệu và phiếu điều tra (2 mẫu). Tổng số phiếu phát ra là 230 trong đó 45 phiếu được gửi bằng thư điện tử tới những người từng tham gia MUN, và 185 phiếu được phát trực tiếp tới SV Khoa QTH.

2.3.1. Mẫu phiếu khảo sát 1: Dành cho những người từng tham gia MUN

Trong số 45 người trả lời phiếu khảo sát điện tử có 10 người là học sinh, 34 người là SV đại học, cao đẳng và 1 người là học viên cao học.

Cấu trúc của phiếu khảo sát gồm 2 phần: Phần một là một số thông tin và dự định cá nhân của người trả lời; phần hai gồm các câu hỏi về suy nghĩ của người tham gia về MUN và những tác động mà MUN mang lại. Kết quả tổng số phiếu gửi đi là 45 phiếu và tất cả đều được hoàn thành, không có giá trị khuyết (missing values), vì vậy, tất cả 45 phiếu đều được dùng làm mẫu.

2.3.2. Mẫu phiếu khảo sát 2: Dành cho SV Khoa QTH

Trong tổng số 185 phiếu khảo sát về những hiểu biết của SV Khoa QTH đối với MUN và mong muốn trải nghiệm mô hình MUN của SV, có 37 SV khóa 2015, 47 SV khóa 2014 và 101 khóa 2013 tham gia trả lời.

Cấu trúc phiếu khảo sát gồm 3 phần: Phần một là thông tin cá nhân của người trả lời; phần hai gồm một số câu hỏi về mức độ quan tâm của SV tới các vấn đề toàn cầu và khả năng tham gia nếu MUN được tổ chức tại trường; phần ba gồm 2 phần: phần I gồm một số câu hỏi dành cho người không biết tới MUN và phần II dành cho người biết tới MUN.

Kết quả, tổng phiếu phát ra và thu vào bằng hình thức khảo sát trực tiếp là 185; trong đó 30 phiếu có giá trị khuyết thiếu (missing value) xảy ra ngẫu nhiên, vì vậy có thể loại trừ khả năng thiên lệch nội sinh (endogenous bias); như vậy chỉ có 155 phiếu được sử dụng làm mẫu.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Tác động trực tiếp của MUN tới những người từng tham gia

Kết quả khảo sát 45 người tham gia MUN (có nhiều người tham gia 1 lần; 2 lần; 3 lần thậm chí 4 lần) cho thấy 100% có ý định tiếp tục tham gia MUN. Điều này cho thấy được sự hấp dẫn của MUN.

Bảng 1 trình bày những tác động trực tiếp của MUN tới những người từng tham gia. Số người hoàn toàn không đồng ý và không đồng ý với các nhận định được đưa ra chiếm một tỉ lệ thấp (chiếm từ 11,1%-15,5%), trong khi đó,

số lượng đồng ý và hoàn toàn đồng ý chiếm tỷ lệ khá lớn, từ 60%-77,7%. Điều này cho thấy cựu thành viên MUN có đánh giá rất tích cực về những tác động mà MUN mang lại. Ngoài ra, tỷ lệ đồng ý hoàn toàn với ý kiến MUN giúp cho người tham gia hiểu hơn về quy cách làm việc của LHQ là cao nhất, tiếp theo là trải nghiệm phương pháp giáo dục tương tác và nhận thức các vấn đề toàn cầu (tương ứng 53,3%; 40% và 40%), qua đó có thể thấy MUN tuy được thực hiện và tiến hành bởi HSSV nhưng rất chuyên nghiệp, tái hiện được gần như đầy đủ quy cách làm việc của LHQ, giúp người tham gia có cơ hội tìm hiểu về tổ chức quốc tế lớn nhất thế giới theo cách tiếp cận đơn giản nhất.

Bảng 1. Tác động trực tiếp của MUN tới những người từng tham gia

Tiêu chí Nhận xét	Trải nghiệm quy cách làm việc của LHQ	Trải nghiệm phương pháp giáo dục tương tác	Nhận thức rõ hơn về các vấn đề toàn cầu	Nâng cao khả năng giao tiếp kiến thức chuyên ngành bằng tiếng Anh
Hoàn toàn không đồng ý	13,3%	13,3%	11,1%	11,1%
Không đồng ý	0%	2,2%	0%	2,2%
Trung lập	8,9%	20%	15,6%	26,7%
Đồng ý	24,4%	24,4%	33,3%	22,2%
Hoàn toàn đồng ý	53,3%	40,0%	40,0%	37,8%

Toàn bộ chương trình sử dụng tiếng Anh, vì vậy, yêu cầu cơ bản đối với người tham gia là có năng lực tiếng Anh, trên thực tế có đến 60% người tham gia đồng ý và hoàn toàn đồng ý rằng MUN là nơi để nâng cao khả năng giao tiếp kiến thức chuyên ngành bằng tiếng Anh.

3.2. Tác động gián tiếp của MUN tới những người từng tham gia

Khi tham gia MUN, mỗi đại biểu phải hiểu rõ những

vấn đề mà quốc gia họ đang gặp phải, vì vậy, việc nắm vững những yếu tố thuận lợi và thách thức của quốc gia mình đại diện là điều kiện cần để có thể nêu lên lập trường và quan điểm cá nhân đối với vấn đề thảo luận chung tại hội nghị, đồng thời tìm kiếm sự hợp tác có lợi cho quốc gia mình đại diện. Như vậy, thông qua việc tham gia MUN, các bạn trẻ có thể nâng cao nhận thức, hiểu biết và phát triển kỹ năng mềm.

Bảng 2. Tác động gián tiếp của MUN tới những người từng tham gia

Tiêu chí Nhận xét	Có trách nhiệm với cộng đồng	Phát triển kỹ năng ngoại giao	Hiểu tầm quan trọng của việc hợp tác, giải quyết vấn đề	Làm quen với môi trường làm việc quốc tế	Bản lĩnh hơn trong công việc và học tập
Hoàn toàn không đồng ý	11,1%	11,1%	11,1%	11,1%	11,1%
Không đồng ý	4,4%	0%	0%	8,9%	4,4%
Trung lập	17,8%	6,7%	17,8%	13,3%	17,8%
Đồng ý	40%	35,6%	33,3%	53,3%	35,6%
Hoàn toàn đồng ý	26,7%	46,7%	37,8%	13,3%	31,1%

Bảng 2 thể hiện những tác động của MUN tới những người từng tham gia. Số liệu ở bảng khảo sát cho thấy có sự khác biệt trong nhận xét đối với những tác động gián tiếp mà đại biểu tham dự nhận được từ MUN. Chiếm tỷ lệ cao nhất, dao động từ 66,8%-81,5% là sự đồng ý và hoàn toàn đồng ý về vai trò của MUN trong việc phát triển kỹ năng ngoại giao, giải quyết vấn đề hay làm quen với môi trường làm việc quốc tế. Số người trả lời hoàn toàn không đồng ý và không đồng ý với những ý kiến được nêu ra chiếm tỷ lệ nhỏ, chỉ từ 11,1%-20%, điều này cho thấy không nhiều người nghĩ rằng

tham gia MUN là vô ích.

3.3. Hiểu biết của SV Khoa QTH về MUN

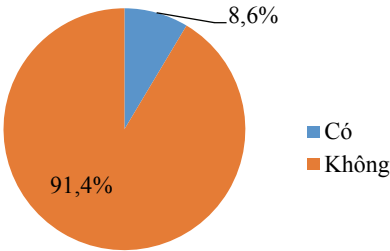
Kết quả khảo sát ngẫu nhiên 185 SV QTH, gồm 155 phiếu khảo sát hợp lệ, cho thấy tỷ lệ quan tâm tới MUN của SV Khoa QTH - Trường ĐHNH - ĐHĐN khá đa dạng.

Hình 1 cho thấy tỷ lệ SV Khoa QTH biết tới MUN chiếm một phần rất nhỏ (8,6%) và những người này cũng chưa từng tham gia MUN, còn lại 91,4% không hề biết tới MUN. Số liệu cho thấy nhiều SV chưa thực sự quan tâm

tới chương trình mô phỏng thực tế mang tính học thuật về những vấn đề toàn cầu, như MUN hoặc tương tự, ngoài phạm vi lớp học truyền thống.

Trên thực tế, qua khảo sát, hầu hết SV cho rằng những chương trình có nội dung mang tính đặc thù như chính trị, ngoại giao hay luật pháp rất khó để tiếp cận và phân tích. Đó cũng là một trong những lý do khiến SV hạn chế quan tâm tới các vấn đề này, đặc biệt là khi đưa ra đề bài luận.

Số liệu bảng 3 cho thấy có hơn ½ SV Khoa QTH (chiếm 54,8%) đồng ý rằng có tìm hiểu, dù không phân tích sâu, các vấn đề đặc thù như chính trị hay ngoại giao. Ngoài ra, 51% SV đồng ý với ý kiến có biết, có quan tâm nhưng không tìm hiểu kỹ. Điều này cho thấy SV chưa thực sự tìm hiểu và đánh giá vấn đề một cách toàn diện.



Hình 1. Tỷ lệ sinh viên Khoa QTH biết tới MUN

Đối với SV không biết tới MUN

Mặc dù có tới 142/155 SV được khảo sát không biết tới MUN, có tới 121/142 người (chiếm 85,2%) có mong muốn được tìm hiểu về mô hình hoạt động và cách thức tổ chức của LHQ.

Bảng 3. Mức độ quan tâm của SV Khoa QTH tới các vấn đề toàn cầu

Tiêu chí Nhận xét	Rất khô khan, không cuốn hút	Nhận thấy bản thân không đủ năng lực để đánh giá, phân tích vấn đề	Có biết, có quan tâm nhưng không tìm hiểu kỹ	Thuộc quyền hạn của những nhà lãnh đạo	Có tìm hiểu vấn đề nhưng không phân tích sâu	Thú vị, hấp dẫn, lôi cuốn
Hoàn toàn không đồng ý	20,6%	6,5%	6,5%	16,1%	3,9%	3,9%
Không đồng ý	32,3%	31,6%	12,3%	27,7%	9,0%	16,8%
Trung lập	25,8%	29,0%	26,5%	36,8%	25,8%	41,3%
Đồng ý	15,5%	27,7%	51,0%	15,5%	54,8%	29,0%
Hoàn toàn đồng ý	5,8%	5,2%	3,9%	3,9%	6,5%	9,0%

Đối với SV biết tới MUN

Trên tổng số 155 người tiến hành khảo sát hợp lệ, chỉ có 13 người biết tới MUN và trong số đó chỉ có 8 người mong muốn được tham gia MUN với những lý do thể hiện trong bảng 4: Bảng 4 cho thấy số người đồng ý và hoàn

toàn đồng ý với những lý do muốn tham gia trải nghiệm MUN, chiếm tỷ lệ khá lớn (từ 61,6%-92,3%). Hầu hết đều muốn trải nghiệm phương pháp giáo dục tương tác cũng như cơ hội được giao lưu học hỏi, với một tỷ lệ tương đương nhau, chiếm 53,8%.

Bảng 4. Lý do SV muốn tham gia trải nghiệm MUN

Tiêu chí Nhận xét	Trực tiếp trải nghiệm quy cách làm việc của LHQ	Trải nghiệm phương pháp giáo dục tương tác	Cơ hội giao lưu học hỏi	Làm đẹp CV	Phong cách tổ chức chuyên nghiệp	Môi trường quốc tế	Đam mê với các vấn đề toàn cầu
Hoàn toàn không đồng ý	0%	0%	0%	0%	7,7%	0%	0%
Không đồng ý	0%	0%	0%	7,7%	0%	7,7%	0%
Trung lập	7,7%	15,4%	15,4%	30,8%	23,1%	7,7%	23,1%
Đồng ý	38,5%	53,8%	30,8%	15,4%	30,8%	38,5%	46,2%
Hoàn toàn đồng ý	53,8%	30,8%	53,8%	46,2%	38,5%	46,2%	30,8%

3.4. Nguyên nhân SV Khoa QTH ngại tham gia MUN

Có rất nhiều nguyên nhân khiến cho SV Khoa QTH còn e ngại tham gia MUN cũng như các chương trình mô

phỏng, giả định mang tính học thuật khác. Tuy nhiên theo thực tế quan sát và khảo sát, vấn đề này xuất phát từ một số nguyên nhân chính được thể hiện trong bảng 5.

Bảng 5. Nguyên nhân SV Khoa QTH ngại tham gia MUN

Tiêu chí Nhận xét	Tâm lý sợ đám đông	Năng lực tiếng Anh kém	Cho rằng MUN quá vĩ mô và chuyên nghiệp	Không hứng thú với các vấn đề chính trị, ngoại giao	Không quan tâm tới các vấn đề toàn cầu
Hoàn toàn không đồng ý	15,4%	7,7%	15,4%	23,1%	23,1%
Không đồng ý	23,1%	15,4%	23,1%	30,8%	30,8%
Trung lập	30,8%	53,8%	15,4%	23,1%	30,8%
Đồng ý	15,4%	15,4%	46,2%	7,7%	7,7%
Hoàn toàn đồng ý	15,4%	7,7%	0%	15,4%	7,7%

Qua điều tra thực tế, gần ½ số SV được khảo sát (chiếm 46,2%) đồng ý rằng MUN quá vĩ mô và chuyên nghiệp, nên bản thân không đủ khả năng tham gia thảo luận. Con số này cũng tương đương tỷ lệ người đồng ý với 4 lý do còn lại (tương đương 46,2% và 45,2%). Điều này cho thấy chính những nguyên nhân như tâm lý sợ đám đông, tiếng Anh kém, không hứng thú với các vấn đề toàn cầu hay ngoại giao đã khiến SV không đủ tự tin để tham gia MUN.

4. Một số giải pháp và đề xuất nhằm áp dụng MUN cho SV Khoa QTH - Trường ĐHN - ĐHDN

4.1. Đối với nhà trường

4.1.1. Tăng cường công tác truyền thông

Một trong những giải pháp quan trọng trong tất cả các lĩnh vực hoạt động phát triển phong trào SV là truyền thông quảng bá. Thông qua những chương trình giao lưu, các cuộc thi, diễn đàn, hội thảo mô phỏng là cơ hội cho SV được trực tiếp trải nghiệm và tích lũy kinh nghiệm. Đồng thời, kênh truyền thông cũng cần được đẩy mạnh thông qua trang thông tin chính thức của trường và ĐHDN, các trang mạng xã hội như Facebook. Thông qua những hình thức như khảo sát định kỳ 6 tháng/lần; tư vấn đầu học kỳ; lấy ý kiến qua thư điện tử để định hướng công tác tổ chức hoạt động ngoại khóa học thuật đáp ứng nhu cầu của SV.

4.1.2. Lấy ý kiến trực tiếp

Lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của SV, tổ chức những buổi lấy ý kiến trực tiếp thông qua những buổi đối thoại trực tiếp nhằm nâng cao khả năng tương tác giữa nhà trường và SV.

4.2. Đối với Ban chủ nhiệm Khoa QTH

Tạo điều kiện tổ chức chương trình mô phỏng cuộc họp LHQ dành cho SV Khoa QTH - Trường ĐHN - ĐHDN với tên gọi DISMUN, bằng các hình thức khuyến khích SV tham gia, mời giáo viên thỉnh giảng và cơ hữu tham gia, đồng thời nghiên cứu mời các cán bộ ngoại giao trên địa bàn thành phố tham gia với vai trò chủ tọa.

4.3. Đối với giảng viên

Liên tục đổi mới phương pháp giảng dạy tích cực, chủ động đối với các học phần chuyên ngành QTH, truyền được cảm hứng cho SV tự nghiên cứu và mong muốn hành động

vì các vấn đề của xã hội.

Bổ sung những tiết học mô phỏng, tạo cơ hội cho SV tham gia vào các mô hình thực tế ngay tại lớp học như phiên tòa giả định hoặc các cuộc họp mô phỏng. Như vậy, SV sẽ có thể hiểu được bài giảng một cách đầy đủ và sinh động nhất.

4.4. Đối với sinh viên

- Xây dựng đam mê với cách thức vận hành và hoạt động của LHQ cũng như các hoạt động trải nghiệm.

- Bổ sung kiến thức chuyên ngành và nâng cao nhận thức, hiểu biết đối với các vấn đề của cộng đồng và xã hội thông qua việc tự học, tự nghiên cứu và tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa.

- Rèn luyện khả năng tiếng Anh, đặc biệt mở rộng vốn từ vựng thuộc lĩnh vực ngoại giao chính trị.

5. Kết luận

MUN là chương trình mô phỏng thực tế mang tính tương tác và giáo dục cao, thực sự là một chương trình có tác động tích cực tới người tham gia. Kết quả nghiên cứu, sử dụng phương pháp phân tích định lượng, đã chỉ rõ tất cả những người từng tham gia đều có phản hồi tốt về MUN (100%) và đa số SV Khoa QTH (79,3%) cũng mong muốn được trải nghiệm mô hình này. Từ đó, bài báo đề xuất một số giải pháp nhằm áp dụng thành công MUN cho SV Khoa QTH đối với các cấp lãnh đạo (Nhà trường, Ban chủ nhiệm khoa, giáo viên, và bản thân SV). Trong số các nhóm giải pháp đề xuất, cần lưu ý việc xây dựng và tổ chức các tiết học tranh biện nhằm phát huy tư duy sáng tạo, khả năng phân biện của SV, nhằm xây dựng tinh thần tích cực tham gia vào các tiết học như phiên tòa giả định hoặc cuộc họp mô phỏng. Ngoài ra, khi tham gia những hoạt động như vậy, SV có thể phát triển tinh thần làm việc nhóm và hợp tác lẫn nhau. Bên cạnh đó, Ban chủ nhiệm khoa cần lên kế hoạch hỗ trợ SV trong quy trình chủ động tổ chức, xây dựng đội ngũ thành viên MUN nòng cốt am hiểu về cách làm việc và cách thức hoạt động của MUN. Để chương trình thêm thú vị và thực tế, ban tổ chức cần nghiên cứu mời thành viên từng tham gia MUN chia sẻ kinh nghiệm và lợi ích khi tham gia MUN tại chương trình “Đón tân SV” để tân SV có thể được tiếp xúc với thông tin ngoại phần tổng quan chương trình trên trang thông tin điện tử chính thức của Trường và ĐHDN.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Model United Nations, “*What is MUN?*”, truy cập ngày 21/3/2016, tại <http://model-unitednations.org/>
- [2] The Bureau of International Information Programs (9/2012), “The Model United Nations experience”, *eJournal USA*, the U.S Department of State, truy cập ngày 15/2/2016, tại <http://iipdigital.usembassy.gov/st/english/publication/2012/07/2012073142610.html#axzz44RWByYrv>
- [3] United Nations Association of the United States of America, “*Model UN Conference: Planner’s Guide*”, truy cập ngày 26/8/2016, tại <http://www.unausa.org/global-classrooms-model-un/how-to-participate/getting-started/plan-a-model-un-conference>
- [4] Lisa Martin (2013), “Online Model United Nations: Global Citizenship and Inclusiveness in MUN”, *Global Education magazine*, (12/2013), truy cập ngày 15/3/2016, tại <http://www.globaleducationmagazine.com/online-model-united-nations-promoting-global-citizenship-inclusiveness-mun/>
- [5] United Nations Association of the United States of America, “*Model UN: Bridging the Education Gap and Creating Global Citizens*”, truy cập ngày 20/3/2016, tại <http://www.unausa.org/global-classrooms-model-un>
- [6] Online Model United Nations, “*Global MUN survey – The results are in*”, truy cập ngày 25/3/2016, tại <http://onlinemodelunitednations.org/blog/global-mun-survey-results-are>

(BBT nhận bài: 10/04/2017, hoàn tất thủ tục phản biện: 26/04/2017)